

Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ

N, ngày 25 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Mạnh Huân**.

Thư ký phiên họp: Bà **Phan Thị Thùy Dung**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên họp:
Ông **Phùng Việt Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 29/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 29/2021/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị **Điêu Thị H**, sinh năm 1979, địa chỉ: Bản T, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị **Vàng Thị M**, sinh năm 1972;
2. Anh **Lò Văn D**, sinh năm 1972;
3. Tao **Kiều V**, sinh ngày 23/01/2003.

Cùng địa chỉ: Bản T, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Các đương sự đều có đơn xin họp xét vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 03 tháng 9 năm 2007, chị **Điêu Thị H** và chị **Vàng Thị M** tự nguyện đến UBND xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên làm thủ tục nhận nuôi con nuôi Tao **Kiều V**, sinh ngày 23/01/2003. Theo đó cháu Tao **Kiều V** là con đẻ của chị **Điêu Thị H** làm con nuôi của chị **Vàng Thị M**. UBND xã S đã ra Quyết định số: 03/QĐ-UBND ngày

03/9/2007 công nhận anh Lò Văn D, sinh năm 1972 và chị Vàng Thị M, sinh năm 1972 là cha mẹ nuôi của cháu Tao Kiều V.

Ngày 04/3/2021, chị Điều Thị H làm đơn nộp trực tiếp tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với con nuôi là Tao Kiều V, sinh ngày 23/01/2003, nơi cư trú Bản T, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Các đương sự đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và giữ nguyên ý kiến ghi trong bản tự khai.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu ý kiến:**

- Về việc thực hiện tố tụng: Quá trình giải quyết việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” và tại phiên họp hôm nay Thẩm phán và Thư ký đã tiến hành đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị H, chị M, anh D và cháu V về việc chấm dứt nuôi con nuôi giữa anh Lò Văn D và chị Vàng Thị M đối với cháu Tao Kiều V.

- Về lệ phí: Chị Điều Thị H được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện N nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Điều Thị H yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi. Chị H và chị M đều có địa chỉ nơi cư trú ở bản T, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên. Đây là yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N theo quy định tại khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung của yêu cầu giải quyết: Vợ chồng anh Lò Văn D và chị Vàng Thị M có nhận nuôi con nuôi là Tao Kiều V, sinh ngày 23/01/2003, nơi cư trú bản T, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên, là con đẻ của vợ chồng anh Tao Văn L sinh năm 1976 và chị Điều Thị H, sinh năm 1979, nơi cư trú bản T, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên. Việc nuôi con nuôi là sự thỏa thuận của hai bên gia đình và đã được UBND xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên công nhận tại Quyết định số: 03/QĐ-UBND ngày 03/9/2007 của UBND xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên là hợp pháp.

Lý do, mục đích của việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi là do con nuôi đã thành niên, khỏe mạnh bình thường và thực tế con nuôi đã về ở với bố mẹ

đề. Chị Điều Thị H, anh Lò Văn D, chị Vàng Thị M và con nuôi đã thành niên là Tao Kiều V thỏa thuận trên cơ sở tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Trong thời gian làm con nuôi, cháu Tao Kiều V không có tài sản riêng, không có công lao đóng góp gì vào khối tài sản chung của cha, mẹ nuôi. Hai bên gia đình thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cha mẹ nuôi đối với con nuôi và con nuôi với cha mẹ nuôi, không có mâu thuẫn gì. Cháu V đã thành niên và đủ điều kiện để chị Điều Thị H chấm dứt việc nuôi con nuôi theo quy định tại khoản 1 Điều 25, khoản 3 Điều 26 Luật nuôi con nuôi.

Từ những nhận định trên, Tòa án nhân dân huyện N chấp nhận đơn yêu cầu của chị Điều Thị H. Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa cha mẹ nuôi là Lò Văn D, sinh năm 1972 và Vàng Thị M, sinh năm 1972; đều có nơi cư trú: bản T, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên đối với con nuôi là Tao Kiều V, sinh ngày 23/01/2003, nơi cư trú bản T, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên. Quyền và nghĩa vụ giữa cha, mẹ nuôi đối với con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Điều Thị H là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ do vậy chị được miễn lệ phí Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ Điều 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân huyện N được quyền kháng nghị Quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 25; khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự:

- Chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị Điều Thị H. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 03/9/2007 của UBND xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên giữa cha mẹ nuôi là Lò Văn D, sinh năm 1972 và Vàng Thị M, sinh năm 1972; đều có nơi cư trú: Bản T, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên đối với con nuôi là Tao Kiều V, sinh ngày 23/01/2003, nơi cư trú bản T, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên.

- Quyền và nghĩa vụ giữa cha, mẹ nuôi đối với con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí: Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho chị Điều Thị H.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ Điều 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân huyện N được quyền kháng nghị Quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện N;
- Các đương sự;
- UBND xã S;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Huân